

Chương trình giáo dục phổ thông mới và vấn đề phân luồng học sinh

Đỗ Thị Bích Loan¹, Lương Việt Thái²

¹Email: bichloan1095@gmail.com

²Email: lvthai2000@yahoo.com

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Phân luồng học sinh là một vấn đề có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sự nghiệp của mỗi con người và sự phát triển nguồn nhân lực của mỗi quốc gia. Mặc dù chủ trương phân luồng học sinh đã được chỉ đạo thực hiện từ rất lâu nhưng cho đến nay thực tế triển khai vẫn còn nhiều bất cập, vẫn là một vấn đề khó và “nóng” thu hút sự quan tâm của toàn xã hội. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên nhưng nguyên nhân chính là do công tác giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông chưa thực sự có hiệu quả. Vì vậy, một trong những nhiệm vụ trọng tâm để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục là đổi mới chương trình giáo dục phổ thông với yêu cầu đổi mới phải bảo đảm tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục phổ thông, kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp. Bài viết phân tích vấn đề phân luồng học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông mới nhằm giúp các nhà quản lí, giáo viên phổ thông nhìn nhận tổng thể về vấn đề này khi thực hiện chương trình mới, từ đó thay đổi nhận thức và có các giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, góp phần làm tốt công tác phân luồng học sinh.

TỪ KHOÁ: Chương trình; giáo dục phổ thông; phân luồng học sinh.

Nhận bài 03/4/2018 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 19/4/2018 → Duyệt đăng 25/4/2018.

1. Đặt vấn đề

Phân luồng học sinh (HS) là một vấn đề có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sự nghiệp của mỗi con người và sự phát triển nguồn nhân lực của mỗi quốc gia. Làm tốt phân luồng HS sẽ tạo điều kiện thuận lợi, công bằng cho mỗi HS có cơ hội học tập suốt đời, lựa chọn con đường nghề nghiệp phù hợp để phát huy tiềm năng, phát triển tới đỉnh cao của nghề nghiệp, góp phần điều chỉnh sự phân bố nguồn nhân lực quốc gia cho phù hợp với yêu cầu của đất nước nhằm sử dụng một cách có hiệu quả nhất nguồn nhân lực và xây dựng xã hội học tập. Mặc dù chủ trương phân luồng HS đã được chỉ đạo thực hiện từ rất lâu nhưng cho đến nay thực tế triển khai vẫn còn nhiều bất cập, vẫn là một vấn đề khó và “nóng” thu hút sự quan tâm của toàn xã hội. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê và Bộ Giáo dục và Đào tạo, mỗi năm có khoảng từ 90 - 95% HS tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) vào trung học phổ thông (THPT); khoảng một triệu HS tốt nghiệp THPT, nhưng có tới 90% thi vào các trường đại học (ĐH), cao đẳng (CĐ) và chỉ khoảng 10% học nghề. Số HS đỗ chính thức vào các trường ĐH khoảng 60%, số còn lại sẽ tiếp tục vào các trường ĐH tư thục, hoặc các trường CĐ (Theo số liệu của Bộ GD&ĐT, năm 2015 trong tổng số 1.004.484 thí sinh dự thi THPT quốc gia có 735.000 thí sinh tham gia xét tuyển vào ĐH và có 531.180 thí sinh đỗ vào các trường ĐH. Số còn lại, gần 200.000 thí sinh sẽ vào các trường ĐH top dưới và các trường CĐ. Như vậy, có thể thấy, gần như không còn người để đi học nghề). Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên nhưng nguyên nhân chính là do công tác giáo dục (GD)

hướng nghiệp trong trường phổ thông chưa thực sự có hiệu quả. Vì vậy, một trong những nhiệm vụ trọng tâm để đổi mới căn bản, toàn diện GD là đổi mới CT giáo dục (CTGD) với yêu cầu phải bảo đảm tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục phổ thông (GDPT), kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp.

Bài viết tập trung phân tích vấn đề phân luồng HS trong CT GDPT mới, nhằm giúp cho các nhà quản lí, giáo viên (GV) phổ thông nhìn nhận tổng thể về vấn đề này khi thực hiện CT mới, từ đó thay đổi nhận thức và có các giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả GD hướng nghiệp trong nhà trường, góp phần làm tốt công tác phân luồng HS. *Bài viết là sản phẩm của Đề tài nghiên cứu KHGD/16-20.ĐT.002 thuộc CT Khoa học và Công nghệ cấp Quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.*

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở pháp lí về vấn đề phân luồng học sinh trong đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

Chủ trương phân luồng HS đã được quán triệt trong văn kiện của Đảng qua các kì đại hội. Đặc biệt, Nghị quyết số 29-NQ/TW [1] đã xác định một trong những mục tiêu đổi mới GDPT là: “Bảo đảm cho HS có trình độ THCS có tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau THCS, THPT phải tiếp cận nghề nghiệp và chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng...”.

Tại kì họp thứ tám, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 88/2014/QH13 [2] yêu cầu đổi mới CT, sách giáo khoa

GDPT bảo đảm mục tiêu “... tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả GDPT; kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp; phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi HS”; Mục tiêu GDPT tập trung “... phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho HS; ... chú trọng GD năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; ... khuyến khích học tập suốt đời. GD cơ bản bảo đảm trang bị cho HS tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở. GD định hướng nghề nghiệp bảo đảm HS tiếp cận nghề nghiệp, chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng”.

Những văn bản trên tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai xây dựng CT GDPT mới đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD Việt Nam trong bối cảnh mới.

2.2. Phân luồng học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông mới

2.2.1 Một số quan niệm

- *Phân luồng HS* được hiểu là việc tạo ra các con đường và định hướng cho HS sau khi tốt nghiệp một cấp, bậc học nào đó có thể lựa chọn con đường phù hợp để học tiếp hoặc vào đời tham gia lao động. Phân luồng là việc quy hoạch phát triển GD theo các hướng khác nhau của toàn hệ thống GD sau cấp học phổ cập bắt buộc để định hướng cho việc phát triển nhân lực quốc gia [3].

- *Dạy học phân hóa* là định hướng về nội dung và phương pháp dạy học, trong đó GV tổ chức dạy học tùy theo đối tượng, nhằm bảo đảm yêu cầu GD phù hợp với đặc điểm tâm - sinh lý, nhịp độ, khả năng, nhu cầu và hứng thú khác nhau của những người học; trên cơ sở đó phát triển tối đa tiềm năng vốn có của mỗi HS [3].

- CTGD thể hiện mục tiêu GD; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung GD, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động GD, cách thức đánh giá kết quả GD đối với các môn học ở mỗi lớp, mỗi cấp học hoặc trình độ đào tạo [4].

- Vấn đề phân luồng HS thể hiện trong CT GDPT được xem xét chủ yếu theo các khía cạnh sau: 1/GD hướng nghiệp (đặc biệt ở THCS và THPT); 2/Tạo cơ hội cho HS tự chọn (môn học, các chủ đề/chuyên đề học tập) đáp ứng nhu cầu, sở thích, định hướng nghề nghiệp của HS; 3/ Thực hiện quan điểm CT mở, tăng quyền cho địa phương, nhà trường trong việc xây dựng và lập kế hoạch GD phù hợp với nhu cầu, điều kiện của địa phương, nhà trường, HS.

Các thông tin được sử dụng cho nghiên cứu này là văn bản CT GDPT tổng thể (tháng 7 năm 2017) và từ một số định hướng, dự thảo CT môn học [5], [6].

2.2.2. Phân luồng học sinh được thể hiện trong các thành tố, cấu trúc của chương trình giáo dục phổ thông mới

Vấn đề phân luồng HS có mối quan hệ chặt chẽ với GD hướng nghiệp. Mục đích của GD hướng nghiệp là định hướng nghề nghiệp cho HS nhằm phân luồng HS sau THCS và sau

THPT một cách có hiệu quả. GD hướng nghiệp cung cấp tri thức, hình thành và phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho HS, từ đó giúp các em lựa chọn nghề nghiệp phù hợp hơn.

Mục tiêu của CT GDPT mới đã chú trọng đến định hướng lựa chọn nghề nghiệp của HS: CT GDPT cụ thể hóa mục tiêu GDPT, giúp người học làm chủ kiến thức phổ thông; biết vận dụng hiệu quả kiến thức vào đời sống và tự học suốt đời; có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp; biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội; có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú; nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Ở các cấp THCS, THPT, vấn đề GD hướng nghiệp và phân luồng đã được quan tâm đề cập trong mục tiêu CT ở từng cấp học, cụ thể là :

- CTGD THCS giúp HS phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp Tiểu học; tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội; biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng; *có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên THPT, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.*

- CTGD THPT giúp HS tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân; khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; *khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động;* khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.

Tự định hướng nghề nghiệp là một năng lực thành phần của năng lực tự chủ và tự học trong hệ thống các năng lực chung cốt lõi.

Yêu cầu cần đạt sau mỗi cấp học của năng lực này như sau:

- Cấp Tiểu học: Bộc lộ được sở thích, khả năng của bản thân; Biết tên, hoạt động chính và vai trò của một số nghề nghiệp; liên hệ được những hiểu biết đó với nghề nghiệp của người thân trong gia đình.

- Cấp THCS: Nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân; Hiểu được vai trò của các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội. Nắm được một số thông tin chính về các ngành nghề ở địa phương, ngành nghề thuộc các lĩnh vực sản xuất chủ yếu; Lựa chọn được hướng phát triển phù hợp sau THCS.

- Cấp THPT: Nhận thức được cá tính và giá trị sống của bản thân; Nắm được những thông tin chính về thị trường lao động, về yêu cầu và triển vọng của các ngành nghề; Xác định được hướng phát triển phù hợp sau trung học phổ thông; Lập được kế hoạch, lựa chọn học các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp của bản thân.

GD hướng nghiệp được thực hiện thông qua tất cả các môn học và hoạt động GD trong CT GDPT mới, tập trung

ở các môn Công nghệ, Tin học, Khoa học tự nhiên, Nghệ thuật, GD công dân ở cấp THCS; các môn học ở THPT và hoạt động trải nghiệm cùng với nội dung GD của địa phương. Hoạt động GD hướng nghiệp được thực hiện thường xuyên, trong đó tập trung vào các năm học cuối của giai đoạn GD cơ bản và toàn bộ thời gian của giai đoạn GD định hướng nghề nghiệp.

Ở cấp THCS: Các môn học và hoạt động GD bắt buộc đều tích hợp nội dung GD hướng nghiệp; Ở lớp 8 và lớp 9, các môn học Công nghệ, Tin học, Khoa học tự nhiên, Nghệ thuật, GD công dân, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Ở cấp THPT: Các môn học và hoạt động GD bắt buộc cũng như tự chọn đều tích hợp nội dung GD hướng nghiệp.

Phân tích nội dung GD hướng nghiệp qua một số môn học, hoạt động GD cho thấy:

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Hoạt động trải nghiệm là hoạt động GD lần đầu tiên được xuất hiện là một CT độc lập trong GDPT mới, thực hiện bắt buộc từ lớp 1-12. Ở cấp Tiểu học gọi là hoạt động trải nghiệm. Cấp THCS và THPT gọi là hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Ở cấp Tiểu học, nội dung CT tập trung nhiều vào các hoạt động phát triển bản thân, kỹ năng sống, quan hệ với bạn bè, thầy cô và người thân trong gia đình.

Ở cấp THCS so với ở Tiểu học, CT tập trung nhiều hơn vào các hoạt động xã hội, hoạt động phục vụ cộng đồng và bắt đầu đẩy mạnh các hoạt động hướng nghiệp.

Ở cấp THPT, CT hoạt động trải nghiệm tập trung cao hơn vào việc phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp. Thông qua các chủ đề sinh hoạt tập thể, hoạt động lao động sản xuất, câu lạc bộ hướng nghiệp và các hoạt động định hướng nghề nghiệp khác. HS được đánh giá và tự đánh giá về năng lực, sở trường, hứng thú liên quan đến nghề nghiệp; được rèn luyện phẩm chất và năng lực để thích ứng với nghề nghiệp sau này; có thể tự chọn cho mình ngành nghề phù hợp; được rèn luyện phẩm chất và năng lực để thích ứng với nghề nghiệp tương lai.

Trong nội dung lớp 9 có mảng *Hoạt động GD hướng nghiệp*, gồm các mạch: Hoạt động tìm hiểu thế giới nghề nghiệp, yêu cầu của nghề; nhu cầu và sự phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện nay; trải nghiệm nghề tại các cơ sở, tổ chức nghề nghiệp. Hoạt động đánh giá và phát triển năng lực và phẩm chất của bản thân phù hợp với nhóm nghề và sự chuyên dịch nghề. Hoạt động tìm hiểu các nhóm tri thức khoa học liên quan đến nghề nghiệp. Hoạt động tìm hiểu hệ thống GD trung học chuyên nghiệp và đào tạo nghề của trung ương và địa phương. Mạch nội dung này được tiếp tục giảng dạy ở các lớp 10, 11, 12.

- Môn Công nghệ:

Trong CTGD công nghệ, nội dung GD hướng nghiệp được thể hiện rõ nét ở các lớp 7, 8, 9 (THCS) và toàn bộ các lớp 10, 11, 12 (THPT). Cụ thể như sau:

Ở lớp 7 và lớp 8, GD hướng nghiệp được thể hiện thông qua các nội dung giới thiệu về những ngành nghề chủ yếu liên quan tới các lĩnh vực sản xuất chủ yếu là nông – lâm nghiệp, thủy sản và công nghệ. Ở lớp 9, HS được học những tri thức cơ bản về phương pháp lựa chọn nghề nghiệp; trải nghiệm nghề nghiệp thông qua các mô đun thuộc các lĩnh vực học tập khác nhau.

Ở lớp 10, GD công nghệ tiếp tục củng cố và hoàn thiện những kết quả đã đạt được trong giai đoạn GD cơ bản, đồng thời trang bị cho HS những hiểu biết tổng quan và định hướng nghề về công nghệ thông qua các nội dung về bản chất của công nghệ; vai trò, ảnh hưởng của công nghệ với đời sống xã hội; mối quan hệ giữa công nghệ với các lĩnh vực, môn học khác; một số lĩnh vực công nghệ phổ biến.

Ở lớp 11 và lớp 12, GD công nghệ được thiết kế thành hai nhánh riêng biệt gồm Công nghệ định hướng công nghiệp và Công nghệ định hướng nông, lâm, ngư nghiệp. Cả hai định hướng này đều nhằm chuẩn bị cho HS học vấn, năng lực nền tảng để có thể thích ứng tốt nhất với đặc điểm, tính chất và yêu cầu của các ngành nghề kỹ thuật, công nghệ mà HS lựa chọn theo học thông qua các mạch nội dung chủ đạo về ngôn ngữ kỹ thuật, thiết kế và một số công nghệ chủ yếu của từng định hướng.

- Môn GD công dân:

Ở cấp THCS, trong nội dung GD có các mạch GD kinh tế (Hoạt động tiêu dùng) và pháp luật (Quyền và nghĩa vụ của công dân);

Ở cấp THPT, nội dung GD công dân tập trung vào GD kinh tế (Hoạt động của nền kinh tế; Hoạt động kinh tế của Nhà nước; Hoạt động sản xuất kinh doanh; Hoạt động tiêu dùng) và pháp luật (Hệ thống chính trị và pháp luật; Quyền và nghĩa vụ của công dân). Ở mỗi lớp của THPT có các chuyên đề học tập như: Phát triển kinh tế và sự biến đổi môi trường; Tìm hiểu mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ; Pháp luật (hành chính, thương mại, ...).

- Môn Âm nhạc:

Nội dung trọng tâm của môn Âm nhạc ở cấp THPT bao gồm những kiến thức và kỹ năng mở rộng, nâng cao về hát và hợp xướng, hòa tấu nhạc cụ, đọc nhạc và ghi nhạc, âm nhạc thường thức. Mục tiêu của môn học này nhằm giúp HS hoàn thiện kỹ năng thực hành, mở rộng hiểu biết về âm nhạc trong mối tương quan với các yếu tố văn hóa, lịch sử và xã hội, ứng dụng kiến thức vào đời sống, đáp ứng sở thích cá nhân và tiếp cận với những nghề nghiệp liên quan đến âm nhạc.

- Môn Mỹ thuật:

Nội dung GD Mỹ thuật ở cấp THPT được thiết kế phát triển, mở rộng mạch kiến thức, kỹ năng đã hình thành ở giai đoạn GD cơ bản, theo định hướng tiếp cận các lĩnh vực nghề nghiệp liên quan đến mỹ thuật; tạo điều kiện cho HS lựa chọn học lên, học nghề hoặc tham gia cuộc sống lao động thẩm mỹ đa ngành nghề phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện, hoàn cảnh của bản thân và thích ứng với những đổi thay của xã hội.

2.2.3. Dạy học phân hóa, tạo cơ hội cho học sinh lựa chọn các nội dung học tập (các môn học, các chủ đề/chuyên đề học tập) đáp ứng nhu cầu, sở thích, định hướng nghề nghiệp của học sinh

a. Phân hoá theo cấu trúc của chương trình

Theo CT GDPT mới, cả hai giai đoạn (GD cơ bản và GD định hướng nghề nghiệp) đều có các môn học tự chọn; giai đoạn GD định hướng nghề nghiệp có thêm các môn học và chuyên đề học tập được lựa chọn theo định hướng nghề nghiệp, nhằm đáp ứng nhu cầu, hứng thú, phát triển tiềm năng, sở trường của mỗi HS. Sau đây sẽ tập trung phân tích ở các cấp THCS và THPT.

- Ở cấp THCS: Các môn học và hoạt động GD bắt buộc: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; GD công dân; Lịch sử và Địa lí; Khoa học tự nhiên; Công nghệ; Tin học; GD thể chất; Nghệ thuật; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung GD của địa phương. Mỗi môn học Công nghệ, Tin học, GD thể chất được thiết kế thành các học phần; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được thiết kế thành các chủ đề; HS được lựa chọn học phần, chủ đề phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường. Các môn học tự chọn gồm: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2.

- Ở cấp THPT (Giai đoạn GD định hướng nghề nghiệp): Giai đoạn THPT thực hiện phương châm GD phân hóa, bảo đảm HS được tiếp cận nghề nghiệp, chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng.

Các môn học và hoạt động GD bắt buộc: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; GD thể chất; GD quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung GD của địa phương. Môn GD thể chất được thiết kế thành các học phần; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được thiết kế thành các chủ đề; HS được lựa chọn học phần, chủ đề phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường. Các môn học được lựa chọn theo định hướng nghề nghiệp gồm 3 nhóm môn sau: 1/ Nhóm môn Khoa học xã hội: Lịch sử, Địa lí, GD kinh tế và pháp luật; 2/ Nhóm môn Khoa học tự nhiên: Vật lí, Hóa học, Sinh học; 3/ Nhóm môn Công nghệ và Nghệ thuật: Công nghệ, Tin học, Nghệ thuật.

b. Dạy học phân hoá theo nội dung của một số môn học, hoạt động giáo dục

- Môn Tin học:

Môn Tin học có sự phân hóa sâu theo định hướng nghề nghiệp. Nội dung môn Tin học ở giai đoạn THPT được tổ chức thành các học phần theo hai định hướng: Tin học ứng dụng và Khoa học máy tính. Tùy theo sở thích và định hướng trên thông qua việc chọn nhóm học phần tương ứng. Hướng tin học ứng dụng đáp ứng mục đích sử dụng máy tính như một công cụ của công nghệ kĩ thuật số trong học tập, làm việc và dịch vụ. Hướng khoa học máy tính đáp ứng mục đích đi sâu vào máy tính và hệ thống máy tính. Nội dung môn Tin học được tổ chức từ các chủ đề, mỗi chủ đề có những chủ đề con, có những chủ đề con bắt buộc và có những chủ đề con

tự chọn theo định hướng Tin học ứng dụng hoặc theo định hướng khoa học máy tính.

- Môn Âm nhạc:

Ở cấp THPT, ngoài việc được lựa chọn học môn Âm nhạc theo nguyện vọng, HS còn được chọn học một số chuyên đề nhằm nâng cao kiến thức và kĩ năng âm nhạc, đáp ứng sở thích, nhu cầu và định hướng nghề nghiệp. Đó là chuyên đề: kĩ năng biểu diễn âm nhạc, phương pháp soạn đệm cơ bản, sử dụng một số phần mềm âm nhạc (các chuyên đề dành cho cả lớp 10, lớp 11, lớp 12).

- Môn Mĩ thuật:

Các trường có thể vận dụng, phát triển CT môn Mĩ thuật sao cho phù hợp với đặc điểm của từng vùng miền, địa phương, từng trường và từng đối tượng HS trên cơ sở bảo đảm các yêu cầu cần đạt của CT.

Đối với giai đoạn GD cơ bản, các trường có thể xây dựng thời khóa biểu luân phiên giữa các khối, lớp để thuận lợi trong tổ chức hoạt động dạy học theo chủ đề (ví dụ: tối thiểu 2 tiết học liên tục/buổi học/lớp).

Đối với giai đoạn GD định hướng nghề nghiệp, CT của mỗi lớp 10, 11, 12 gồm 9 học phần, trong đó HS được chọn 5 học phần để học tập theo sở thích, nhu cầu và định hướng ngành nghề (Ví dụ: hội họa, đồ họa tranh in, nhiếp ảnh, điêu khắc, thiết kế truyền thông đa phương tiện, kiến trúc, lịch sử và phê bình nghệ thuật, ...).

- Môn GD thể chất:

Từ cấp Tiểu học - THCS đã có mảng Thể thao tự chọn. HS được hướng dẫn tập luyện một trong các nội dung thể thao như: Bóng đá mini; Bóng chuyền mini; Bóng rổ; Bóng bàn; Cầu lông; Đá cầu; Võ; Bơi; Thể dục nhịp điệu; Khiêu vũ thể thao;...

CTGD thể chất ở THPT gồm các môn thể thao tự chọn. Được thực hiện thông qua hình thức câu lạc bộ thể thao, tiếp tục phát triển ở HS kĩ năng chăm sóc sức khỏe và vệ sinh thân thể, phát triển về nhận thức và năng khiếu thể thao, giúp những HS có năng khiếu thể thao tự chọn định hướng nghề nghiệp phù hợp. Ở THPT, HS được tự chọn môn thể thao: bóng đá, bóng bàn, bóng chuyền, bóng rổ, bơi, võ,... phù hợp với nguyện vọng của mình và khả năng đáp ứng của nhà trường.

2.2.4. Thực hiện quan điểm xây dựng chương trình giáo dục mở, tăng quyền cho địa phương, nhà trường trong việc xây dựng và lập kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu, điều kiện của địa phương, nhà trường và học sinh

Việc phân luồng HS phổ thông cần quan tâm phù hợp với nhu cầu nhân lực của cả nước cũng như từng địa phương trong từng giai đoạn phát triển. Trong quan điểm xây dựng CT đã nêu rõ: CT GDPT được xây dựng theo hướng mở, CT bảo đảm định hướng thống nhất và những nội dung GD cốt lõi, bắt buộc đối với HS toàn quốc, đồng thời *trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương và nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung GD và triển khai kế hoạch GD phù hợp với đối tượng GD và điều kiện của địa*

phương, của cơ sở GD, góp phần bảo đảm kết nối hoạt động của nhà trường với gia đình, chính quyền và xã hội.

Nội dung GD của địa phương được xác định trong CT là những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương bổ sung cho nội dung GD bắt buộc chung thống nhất trong cả nước, nhằm trang bị cho HS những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho HS tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải quyết những vấn đề của quê hương.

3. Kết luận

GD hướng nghiệp có nhiệm vụ định hướng nghề nghiệp cho HS, giúp các em lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng lực, sở trường, hoàn cảnh gia đình và nhu cầu của xã hội, góp phần điều chỉnh cơ cấu nguồn nhân lực quốc gia đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đổi mới CT, sách giáo khoa phổ thông là một yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay.

Vấn đề hướng nghiệp và phân luồng HS đã được quan tâm và quán triệt từ mục tiêu, cấu trúc của CT đến nội dung của từng môn học trong CT GDPT mới.

Để thực hiện thành công mục tiêu này, cần chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo như: đội ngũ GV cho các môn học có tính chất hướng nghiệp, thực nghiệp, kỹ thuật công nghệ cao hơn, có năng lực giảng dạy tích hợp một số môn; đội ngũ GV làm công tác hướng nghiệp chuyên nghiệp, được đào tạo bài bản với các năng lực cốt lõi để hoàn thành tốt nhiệm vụ hướng nghiệp; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phải được xem là một tiêu chí xếp loại HS, GV và nhà trường như kết quả GD trong các môn học; Cần huy động sự tham gia, phối hợp của các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường; tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ của chính quyền địa phương, các cơ quan, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, các nghệ nhân, người lao động tiêu biểu ở địa phương vào công tác định hướng nghề nghiệp cho HS, góp phần phát triển bền vững nguồn nhân lực của đất nước.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương, (2013), *Nghị quyết 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Ban hành ngày 14/11/2013 tại Hội nghị Trung ương 8 (Khóa XI).
- [2] Quốc hội, (2014), *Nghị quyết số 88/2014/QH13* ban ngày 28 tháng 11 năm 2014 tại kì họp thứ 8 Quốc hội khóa XIII.
- [3] Trần Công Phong, Đỗ Thị Bích Loan (đồng chủ biên), (2016), *Phân luồng và liên thông trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam: Lý luận và thực tiễn*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [4] Quốc hội, (2005), *Luật Giáo dục*, Nghị quyết số 38/2005/QH11 ban hành ngày 14/6/2005 tại kì họp thứ 8 Quốc hội khóa XI.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2017), Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.
- [6] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2017), Dự thảo chương trình 20 môn học. <https://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/bo-giao-duc-cong-bo-du-thao-chuong-trinh-20-mon-hoc-3701183.html>

NEW CURRICULUM AND THE ISSUE OF STUDENT EDUCATIONAL TRACK IN GENERAL EDUCATION OF VIETNAM

Do Thi Bich Loan¹, Luong Viet Thai²

¹Email: bichloan1095@gmail.com

²Email: lvthai2000@yahoo.com

The Vietnam National of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *Student educational track in education systems is an important issue that has significant influences to individual career and national human resource development. Although the policy on student educational track has been introduced for a long time in Vietnam, the actual implementation to date still has many shortcomings. It is still a difficult and burning issue that attracts the attention of public opinions. There are several reasons. The main reason is that career orientation education in high schools has not been effective. Therefore, one of the key tasks of the fundamental and comprehensive reform in education is to renovate the general education curriculum. The new curriculum must meet the requirements of ensuring the radical and comprehensive reform in quality and efficiency of the general education; combining teaching knowledge, personality education and career orientation. The article is an analysis of how the student educational track is addressed in the New Curriculum of Vietnam General Education. It provides an overview of the issue for school administrators and teachers. The understanding of student educational track hopefully would strengthen career orientation activities when new curriculum is implemented.*

KEYWORDS: Curriculum; General Education; Student educational track.